LEDSROAD LLF0017A

Chịu nhiệt

Chịu va đập 2G

Chịu nhiễu

Chịu tia UV

Kháng muối cao

Chống nước IP66

Thông số kỹ thuật

Thân đèn: Nhôm đúc / Vỏ trong mờ: Kính cường lực
Nhiệt độ màu: 4000K
Hiệu suất chống bụi và nước: IP66
Tuổi thọ bóng đèn LED:
60.000 giờ (Hệ số duy trì quang thông 70%)
Tính năng chịu va đập: IK08
Tính năng chống rung chấn: 2G
Nhiệt độ môi trường sử dụng: -40 đến 55°C
Sức chịu gió: 60m/s
Điện áp định mức: AC100-240V *Loại 42W là AC200-240V
Khả năng chống xung sét: 10kV (Chế độ chung)
Khối lượng: 5.0kg

Bản vẽ kích thước

Đơn vị: mm

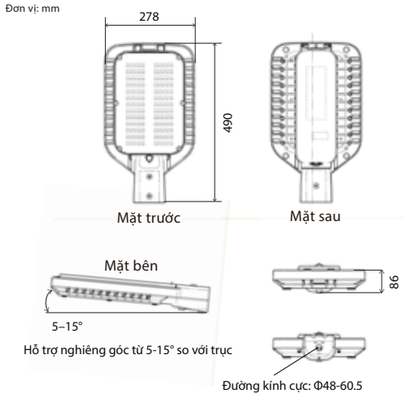

Kiểu dáng tinh tế, gọn nhẹ và phù hợp với nhiều tình huống khác nhau

Chúng tôi đã tạo ra một thiết bị chiếu sáng tích hợp nguồn điện bên trong nhưng vẫn giữ được hình dáng gọn nhẹ. Nhờ sở hữu thiết kế kín gió hiệu quả (IP66), khách hàng cũng không phải lo côn trùng xâm nhập phần nguồn sáng cũng như toàn thân sản phẩm. Hơn nữa, góc phân bổ ánh sáng rộng kết hợp với tỉ lệ chiếu sáng cao giúp hạn chế số lượng đèn phải lắp đặt.
Thi công lắp đặt sản phẩm cũng rất dễ dàng nhờ nắp đóng mở linh hoạt mà không cần dụng cụ.

Thiết kế phù hợp với đô thị	Kiểm soát tối ưu việc phân bổ ánh sáng với thiết kế dạng mỏng. Phù hợp với mọi phong cảnh
Tính năng chống tia UV hiệu quả	Nắp bảo vệ của phần chiếu sáng làm bằng kính cường lực, ống kính quang học làm từ nhựa acrylic.
Đáp ứng với môi trường nhiệt độ cao	Có thể sử dụng tại môi trường nhiệt độ lên đến 55°C.
Phạm vi điện áp đầu rộng	Do sở hữu phạm vi điện áp rộng AC90-305V nên sản phẩm có thể chiếu sáng ngay cả tại những nơi có điện áp không ổn định. Phạm vi điện áp đầu vào của loại 42W là AC160-305V. Chúng tôi không đảm bảo hiệu suất trong dải điện áp ngoài điện áp định mức.
Bảo trì & Nâng cấp	Ngoài phần nguồn điện, chúng tôi lắp phần đèn LED theo bộ, vì vậy quý khách có thể thay thế hoặc nâng cấp đèn theo đơn vị bộ.
Độ sáng cao & Hiệu suất tối ưu	Sản phẩm có độ sáng đường trung bình là 0.95 cd/m2 tại công suất 90W, trong khi độ sáng tiêu chuẩn EN13201-2 là ME4a (L≥0.75cd/m2). Để biết các điều kiện tính toán, hãy xem "Mô phỏng phân bổ ánh sáng" ở phía trên bên phải của trang tiếp theo.

Simulation of Light Distribution

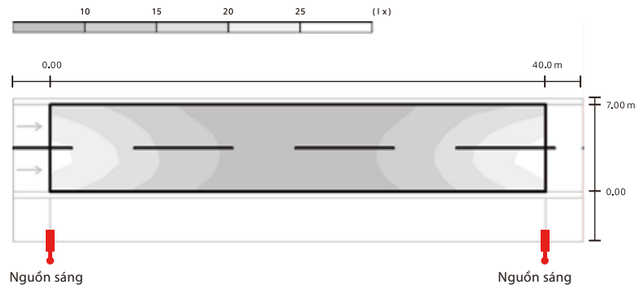

Điều kiện tính toán
Số làn đường: 2
Thiết bị sử dụng: LLFO017A/LEN1/104/E/IN/A
Độ cao lắp đặt (1): 10.05m
Độ vươn của đèn so với lề (2): -0.7m
Góc nghiêng cần (3): 5°
Khoảng cách giữa hai trụ liên tiếp: 40m
Hệ số duy trì: 0.7

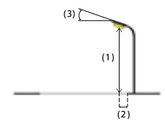

Độ sáng đường trung bình: 0.95cd/m²
Độ đồng đều tổng thể: 0.51
Độ đồng đều của trục làn đường: 0.75
Mức tăng ngưỡng tương đối: 13%
Độ sáng: ME4a

Tên sản phẩm	LLF0017A/LEN1/72/E/IN/A	LLF0017A/LEN1/80/E/IN/A	LLF0017A/LEN1/104/E/IN/A
Công suất tiêu thụ(ở điện áp 220V)	42 W	70 W	90 W
Quang thông	5,300 lm	8,400 lm	11,000 lm
Hiệu suất phát quang	126 lm/W	120 lm/W	122 lm/W
Loại đường	Đường thông thường	Đường thông thường	Đường thông thường

Hình ảnh dự án đã thực hiện

Đường cao tốc Bằng Cốc, Thái Lan

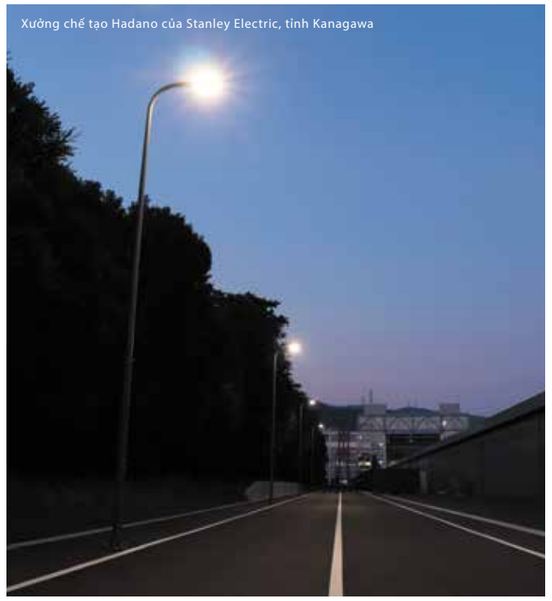
Xưởng chế tạo Hadano của Stanley Electric, tỉnh Kanagawa

Khu công nghiệp Karawang (KIIC) ngoại ô Jakarta, Indonesia

Khu công nghiệp ngoại ô Bằng Cốc, Thái Lan Asia Industrial Estate